

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 87/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua phương án phân bổ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

I. Nguyên tắc phân bổ

Thực hiện theo Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên.

II. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

1. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn ngân sách địa phương (nguồn xây dựng cơ bản tập trung)

a) Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 100.686,359 triệu đồng đối với: 01 dự án không tiếp tục đầu tư và giảm vốn dự phòng chưa phân bổ.

b) Điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn 100.686,359 triệu đồng đối với 08 dự án, nhiệm vụ gồm: 01 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025, đã hoàn thành; 01 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025, hoàn thành sau năm 2023; 05 dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025; 01 nhiệm vụ bố trí vốn để hoàn ứng vốn ứng trước ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 theo Văn bản số 5721/BKHĐT-TH ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh (cấp tỉnh quản lý)

a) Điều chỉnh giảm 53.536,641 triệu đồng đối với 01 dự án không tiếp tục đầu tư và giảm vốn dự phòng chưa phân bổ.

b) Bổ sung 53.536,641 triệu đồng cho 01 dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản pháp luật có liên quan, đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu của các dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười lăm (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2023./.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

Phụ lục I

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (VỐN XÂY DỰNG CƠ BẢN TẬP TRUNG)**

(Kèm theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung) giai đoạn 2021 - 2025 đã phê duyệt	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung) giai đoạn 2021 - 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương (xây dựng cơ bản tập trung) giai đoạn 2021 - 2025 của dự án sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng			
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương						
	TỔNG SỐ		1.015.144	275.373	708.408	384.920,359	100.686,359	100.686,359	384.920,359		

CÔNG BÁO THÁI NGUYÊN/Số 46+47+48/Ngày 05-10-2023

A	ĐIỀU CHỈNH GIÁM KẾ HOẠCH VỐN		10.000		10.000	158.739	100.686,359		58.053		
I	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội		10.000		10.000	10.000	10.000		0,00		
*	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>										
1	Xây dựng nhà đa năng Trường Chính trị tỉnh	Nghị quyết số 165/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh	10.000		10.000	10.000	10.000		0,00	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Không tiếp tục đầu tư theo Nghị quyết số 75/NQ-HĐND ngày 31/8/2023

										tỉnh	của HĐND tỉnh
II	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật					148.739,359	90.686,359		58.053		
*	<i>Dự phòng chưa phân bổ</i>					<i>148.739,359</i>	<i>90.686,359</i>		<i>58.053</i>		<i>Số kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã giao tại mục V, Phần B, Phụ lục I Nghị quyết số 30/NQ- HĐND ngày 20/7/2023. Phần còn lại 58.053 triệu đồng để bố trí vốn đối ứng giải phóng mặt bằng cho dự án do Bộ Công</i>

											<i>an quyết định đầu tư, dự kiến 23.053 triệu đồng; Bổ sung 35.000 triệu đồng hỗ trợ xây dựng nông thôn mới theo Kết luận số 1162-KL/TU ngày 05/5/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh</i>
B	ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN		1.005.144	275.373	698.408	226.181		100.686,359	326.867,359		
I	Văn hóa		76.250	24.788	51.462	35.212		16.250	51.462		

<p>* Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025, hoàn thành sau năm 2023</p>										
<p>1</p> <p>Tu bổ, tôn tạo di tích đền thờ Lý Nam Đế (Đền Mục), xã Tiên Phong, thị xã Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên</p>	<p>Nghi quyết số 74/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2279/QĐ-UBND 7/9/2016 của UBND tỉnh</p>	<p>76.250</p>	<p>24.788</p>	<p>51.462</p>	<p>35.212</p>		<p>16.250</p>	<p>51.462</p>	<p>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch</p>	<p>Điều chỉnh tăng để phù hợp với tổng mức đầu tư của dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 31/8/2023</p>
<p>II</p> <p>Y tế, dân số và gia đình</p>		<p>266.725</p>	<p>53.525</p>	<p>185.000</p>	<p>85.000</p>		<p>46.463,359</p>	<p>131.463,359</p>		

*	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>										
1	Xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh	266.725	53.525	185.000	85.000		46.463,359	131.463,359	Bệnh viện Y học cổ truyền	Điều chỉnh tăng cho phù hợp với Nghị quyết số 86/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 của HĐND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
III	Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp		6.000		6.000	0,00		6.000	6.000		
*	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>										

1	Dự án mở rộng, nâng cấp quy mô Trường Trung học phổ thông Trại Cau, huyện Đồng Hỷ	Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 của HĐND tỉnh	6.000		6.000	0,00		6.000	6.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	Điều chỉnh tăng để phù hợp với chủ trương đầu tư dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 31/8/2023
IV	Các hoạt động kinh tế		238.929	197.060	41.869	17.657		22.000	39.657		
a)	Giao thông		238.929	197.060	41.869	17.657		22.000	39.657		
*	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>										
1	Đường giao thông xóm Khe Cái - Suối	Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày	20.000		20.000	0,00		20.000	20.000	Ủy ban nhân dân huyện Võ Nhai	Điều chỉnh tăng để phù hợp với chủ trương đầu

	Khê, xã Vũ Chấn đi xóm Na Hâu, xã Nghinh Tường, huyện Võ Nhai	31/8/2023 của HĐND tỉnh								tư dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 31/8/2023
*	<i>Dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021 - 2025 đã hoàn thành</i>									
1	Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.261 đoạn từ Km1+00 đến Km20+00, tỉnh Thái Nguyên	Các Quyết định số: 3574/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 3048/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh	218.929	197.060	21.869	17.657		2.000	19.657	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông Bổ sung để đảm bảo phù hợp với giá trị hoàn thành của dự án

V	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội		417.240	-	414.077	88.312		9.377	97.689		
*	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025										
1	Xây dựng Trụ sở Hạt kiểm lâm Đại Từ	Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 31/8/2023 của HĐND tỉnh	12.240		9.077	0,00		9.077	9.077	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Điều chỉnh tăng đề phù hợp với chủ trương đầu tư dự án được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày

											31/8/2023
2	Xây dựng Trụ sở làm việc khối các cơ quan tỉnh Thái Nguyên	Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 21/6/2021 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh	405.000		405.000	88.312		300	88.612	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	Điều chỉnh tăng để phù hợp với tổng mức đầu tư của dự án
VI	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật					0,00		596	596		
a)	Hoàn trả vốn ứng trước ngân sách Trung ương giai đoạn 2016 - 2020					0,00		596	596		

1	Sửa chữa, nâng cấp hồ Đòng Xiên, xã Yên Lạc; Đập Núi Phán, xã Động Đạt, huyện Phú Lương	Các Quyết định số: 1609/QĐ-UBND ngày 26/7/2012; 3936/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh				0,00		596	596	Công ty TNHH một thành viên Khai thác thủy lợi Thái Nguyên	Bổ trí để hoàn ứng vốn ứng trước ngân sách Trung ương giai đoạn 2016-2020 theo Văn bản số 5721/BKHĐT-TH ngày 19/7/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư
---	---	--	--	--	--	------	--	-----	-----	--	--

Phụ lục II
ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN
NGUỒN VỐN: THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ SẮP XẾP LẠI NHÀ ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH (CẤP TỈNH QUẢN LÝ)

(Kèm theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án/chương trình	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định phê duyệt dự án/ Quyết định phê duyệt quyết toán				Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương (Thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh) giai đoạn 2021 - 2025 đã phê duyệt	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương (Thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh) giai đoạn 2021 - 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương (Thu tiền sử dụng đất và sắp xếp lại nhà đất trên địa bàn tỉnh) giai đoạn 2021 - 2025 của dự án sau khi điều chỉnh, bổ sung	Chủ đầu tư/ đơn vị thực hiện
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Vốn			Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng		
				Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương					
	TỔNG SỐ		319.592	53.525	237.867	70.268,610	53.536,641	53.536,641	70.268,610	
A	ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN		52.867		52.867	70.268,610	53.536,641		16.731,969	

I	Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội		52.867		52.867	52.867	52.396,098		470,902	
*	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Trụ sở làm việc của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Trung tâm Dạy nghề 20-10 phụ nữ tỉnh Thái Nguyên	Nghị quyết số 34/NQ-HĐND 20/7/2022 của HĐND tỉnh	52.867		52.867	52.867	52.396,098		470,902	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh
II	Các nhiệm vụ, chương trình, dự án khác theo quy định của pháp luật					17.401,610	1.140,543		16.261,067	
*	<i>Dự phòng chưa phân bổ</i>					17.401,610	1.140,543		16.261,067	
B	ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN		266.725	53.525	185.000	0,00	0,00	53.536,641	53.536,641	

I	Y tế, dân số và gia đình		266.725	53.525	185.000	0,00	0,00	53.536,641	53.536,641	
	<i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025</i>									
1	Xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Thái Nguyên (giai đoạn I)	Các Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; số 930/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh	266.725	53.525	185.000	0,00	0,00	53.536,641	53.536,641	Bệnh viện Y học cổ truyền